

LÝ LỊCH KHOA HỌC

1. Thông tin cá nhân:

Họ và tên: Nguyễn Phi Hùng

Ngày, tháng, năm sinh: 20/6/1967

Giới tính: Nam

Điện thoại cơ quan: (0256)3846156

Điện thoại nhà riêng: (0256)3793576

Điện thoại di động: 0931906721

Email: nguyenphihung@qnu.edu.vn

Chức vụ: Giảng viên cao cấp

Đơn vị công tác hiện tại: Khoa Khoa học Tự nhiên, Trường Đại học Quy Nhơn

Học vị (ThS, TS, TSKH), năm nhận học vị: TS, 2001

Chức danh khoa học (GS, PGS), năm, nơi công nhận: PGS, 2011, HĐCDGSNN

ẢNH 3x4

2. Trình độ học vấn:

2.1. Quá trình được đào tạo (ĐH, ThS, TS, TSKH):

Năm tốt nghiệp	Bậc đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Cơ sở đào tạo
1991	Đại học	Sư phạm Hóa học	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế
2001	Tiến sĩ	Hóa lý thuyết và Hóa lý	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội và Viện Hóa học thuộc Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam

2.2. Các khóa được đào tạo ngắn hạn (nếu có):

Thời gian	Nội dung đào tạo	Cơ sở đào tạo

2.3. Trình độ ngoại ngữ:

Ngoại ngữ	Trình độ (xuất sắc/giỏi/khá/trung bình)			
	Nghe	Nói	Đọc	Viết
Tiếng Anh	khá	khá	khá	khá
Tiếng Nga	trung bình	trung bình	trung bình	trung bình

2.4. Trình độ tin học:

Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản

3. Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi công tác	Công việc đảm nhận
1992 - 2003	Khoa Hóa, Trường Đại học Quy Nhơn	Giảng viên
2003 - 2009	Khoa Hóa, Trường Đại học Quy Nhơn	Trưởng Khoa, giảng viên chính
2009 - 12/2016	Khoa Hóa, Trường Đại học Quy Nhơn	Trưởng Bộ môn, giảng viên cao cấp
12/2016 - 12/2024	Viện Khoa học giáo dục, Trường Đại học Quy Nhơn	Viện trưởng, giảng viên cao cấp
12/2024 - 09/11/2025	Viện Khoa học giáo dục, Trường Đại học Quy Nhơn	Giảng viên cao cấp
10/11/2025 - nay	Khoa Khoa học Tự nhiên, Trường Đại học Quy Nhơn	Giảng viên cao cấp

4. Nghiên cứu khoa học:

(Lưu ý: sắp xếp các thành tích khoa học theo thứ tự thời gian từ mới nhất đến cũ nhất)

4.1. Lĩnh vực nghiên cứu: Xúc tác, hấp phụ; vật liệu mao quản, vật liệu nano, vật liệu tổ hợp; khoa học giáo dục

4.2. Các công trình khoa học đã công bố:

4.2.1. Sách phục vụ đào tạo khác:

STT	Tên sách	Tên tác giả (theo thứ tự ghi trên công trình)	Năm xuất bản	Nơi xuất bản	Mã số chuẩn quốc tế ISBN

4.2.2. Giáo trình

STT	Tên giáo trình	Tên tác giả (theo thứ tự ghi trên công trình)	Tên học phần/ Số tín chỉ	Năm xuất bản, Nơi xuất bản	Mã số chuẩn quốc tế ISBN
1	Một số vấn đề Hóa lý trong dạy học hóa học phổ thông	Nguyễn Phi Hùng, Nguyễn Thị Lan, Huỳnh Thị Lan Phương, Đặng	Một số vấn đề Hóa lý trong dạy học hóa học phổ thông/ 2	2022, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội	978-604-384-464-1

		Thị Tố Nữ, Lê Thị Cẩm Nhung			
2	Giáo trình Hóa keo	Nguyễn Tuyên, Nguyễn Thị Vương Hoàn, Nguyễn Phi Hùng	Hóa lý và Hóa keo/ 2	2015, Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật	861-986-229-468-1

4.2.3. Các bài báo được đăng trên các tạp chí khoa học, hội nghị, hội thảo trong nước và nước ngoài

STT	Tên bài báo	Tên tác giả (theo thứ tự ghi trên công trình)	Tên tạp chí (Hội nghị), nhà xuất bản, năm, tập, trang	Mã số chuẩn quốc tế (ISSN, ISBN)	Ghi chú
1	A new insight into high-performance NiS ₂ @g-C ₃ N ₄ anode for lithium-ion batteries – a DFT calculation and ex-situ XPS approach	Ha Tran Huu, Tri Nguyen Ngoc, N. S. M. Viswanath, Minh Thu Nguyen, Tuyen Huynh Thi Kim, Vien Vo, Man Van Tran, Hung Nguyen Phi*	Journal of Power Sources, Vol. 653, 237719, 2025	ISSN 0378-7753	https://doi.org/10.1016/j.jpowsour.2025.237719 IF=7.9, Q1
2	Designing S-scheme of TiO ₂ @g-C ₃ N ₄ /graphene Heterojunction with enhanced photocatalytic activity under visible light: Experiments and DFT calculations	Thanh-Lieu Thi Le, Thanh-Hiep Thi Le, Ha Tran Huu, Dang Thi To Nu, Lan Nguyen Thi, Thi Thuy Trang Phan, Van Thang Nguyen, Kim Nguyen Van, Phi Hung Nguyen, Le Tuan Nguyen, Vien Vo	Journal of Alloys and Compounds, Vol. 995, 174716, 2024	ISSN 0925-8388	https://doi.org/10.1016/j.jallcom.2024.174716 IF 6.2, Q1
3	Visible-Light-Driven SO ₄ ²⁻ /TiO ₂ Photocatalyst Synthesized from Binh Dinh (Vietnam) Ilmenite Ore for	Tan Lam Nguyen, Viet Dinh Quoc, Thi Lan Nguyen, Thi Thanh Thuy Le, Thanh Khan Dinh, Van Thang Nguyen*,	Journal of Nanomaterials, Volume 2021, Article ID 8873181, 13 pages.	ISSN 1687-4110	https://doi.org/10.1155/2021/8873181 IF 2,986 Q2

	Rhodamine B Degradation	and Phi Hung Nguyen*			
4	Đánh giá năng lực người học và một số vấn đề cần lưu ý khi vận dụng tại Trường Đại học Quy Nhơn	Bùi Thị Ngọc Linh*, Khru Thuận Vũ, Lê Thị Lành, Châu Minh Hùng, Nguyễn Phi Hùng*	Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm TP. HCM, 19(5), tr. 769-782, 2022	ISSN 2734-9918	DOI: 10.54607/hcmue.js.19.5.3366(2022)

4.2.4. Các đề tài, dự án, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học các cấp (gọi chung là đề tài):

STT	Thời gian thực hiện	Tên đề tài	Cấp quản lý đề tài	Trách nhiệm tham gia trong đề tài	Kết quả nghiệm thu
1	2020-2021	Dạy học phát triển năng lực tại Trường Đại học Quy Nhơn, mã số: T2020.696.44	Đề tài KH&CN cấp Trường	Chủ nhiệm	Khá
2	2019-2020	Nghiên cứu điều chế vật liệu nano TiO ₂ từ quặng ilmenite Bình Định ứng dụng xử lý nước thải hồ nuôi thủy sản, mã số: B2019-DQN-13	Đề tài KH&CN cấp Bộ, Bộ GD&ĐT	Chủ nhiệm	Đạt
3	2017-2020	Nghiên cứu chế tạo vật liệu màng đơn lớp porphyrin trên bề mặt đồng, graphite trong hệ điện hóa nhằm định hướng ứng dụng vào thiết bị điện tử kích thước nano, Mã số 104.06-2016.63	Đề tài Nafosted	Chủ nhiệm	Đạt
4	2012-2013	Nghiên cứu chế tạo và ứng	Đề tài KH&CN	Chủ nhiệm	Tốt

		dụng quang xúc tác của vật liệu nano tổ hợp TiO ₂ /SBA-15, Mã số B2012.28.47	cấp Bộ, Bộ GD&ĐT		
5	2011-2013	Dự án sản xuất thử nghiệm gạch không nung từ xúc tác FCC đã qua sử dụng của nhà máy lọc dầu Dung Quất, Số đăng ký: 07/KQNC-QNGT	Dự án sản xuất thử nghiệm cấp Tỉnh, Quảng Ngãi	Chủ nhiệm	Khá
6	2010-2011	Nghiên cứu tổng hợp và ứng dụng xử lý nước thải của một số vật liệu có kích thước nano, Mã số B2010.28.29	Đề tài KH&CN cấp Bộ, Bộ GD&ĐT	Chủ nhiệm	Tốt
7	2007-2009	Nghiên cứu các vật liệu chứa zeolit cho một số phản ứng xúc tác hữu cơ và xử lý môi trường, Mã số B.2006.28.02, 2009	Đề tài KH&CN cấp Bộ, Bộ GD&ĐT	Chủ nhiệm	Tốt

4.3. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước:

STT	Ngày, tháng, năm cấp	Hình thức và nội dung giải thưởng	Tổ chức đã trao tặng

4.4. Bằng phát minh, sáng chế:

STT	Ngày, tháng, năm cấp	Tên bằng	Tên cơ quan cấp	Số tác giả

--	--	--	--	--

4.5. Hướng dẫn Cao học:

STT	Họ và tên	Đề tài luận án	Cơ sở đào tạo	Thời gian đào tạo	Vai trò hướng dẫn
1	Trần Liên Hoa	Nghiên cứu xây dựng hệ thống pilot để xử lý các hợp chất hữu cơ khó sinh huỷ trong nước thải hồ nuôi tôm trên cơ sở xúc tác quang TiO ₂ biến tính	Trường Đại học Quy Nhơn	2020	HD
2	Nguyễn Thị Thùy Linh	Nghiên cứu quá trình kết hợp keo tụ của hạt chùm ngây với lọc qua màng cellulose acetate biến tính để xử lý nước	Trường Đại học Quy Nhơn	2019	HD
3	Võ Hoàng Anh	Nghiên cứu ứng dụng vật liệu xúc tác quang TiO ₂ biến tính từ quặng inmenit Bình Định trong xử lý nước thải hồ nuôi tôm	Trường Đại học Quy Nhơn	2019	HD
4	Đặng Thị Phương Dung	Nghiên cứu chế tạo màng blend cellulose acetate-polymer ứng dụng xử lý kim loại nặng trong môi trường nước	Trường Đại học Quy Nhơn	2018	HD
5	Phạm Quang Thống	Nghiên cứu hiệu quả xúc tác trong quá trình lên men rượu của men điều chế từ cây thuốc nam	Trường Đại học Quy Nhơn	2017	HD

4.6. Hướng dẫn Nghiên cứu sinh:

STT	Họ và tên	Đề tài luận án	Cơ sở đào tạo	Thời gian đào tạo	Vai trò hướng dẫn
1	Nguyễn Thị Thanh Hương	Nghiên cứu tổng hợp và biến tính MS_2 (M = Sn, W) với g-C ₃ N ₄ làm chất xúc tác quang và vật liệu anode cho pin sạc lithium-ion	Trường Đại học Quy Nhơn	2020-2023	HD2
2	Dương Văn Long	Nghiên cứu cấu trúc và tính thom của một số cluster boron bằng phương pháp hóa học lượng tử	Trường Đại học Quy Nhơn	2018-2023	HD1
3	Trần Doãn An	Nghiên cứu biến tính vật liệu g-C ₃ N ₄ bằng các nguyên tố phi kim làm chất xúc tác quang trong vùng ánh sáng khả kiến	Trường Đại học Quy Nhơn	2016-2019	HD2
4	Đặng Thị Tố Nữ	Nghiên cứu chế tạo một số vật liệu có nguồn gốc tự nhiên ứng dụng xử lý nước lũ thành nước sinh hoạt	Trường Đại học Quy Nhơn	2016-2019	HD1
5	Nguyễn Thị Lan	Nghiên cứu điều chế vật liệu trên cơ sở TiO ₂ từ quặng ilmenite Bình Định ứng dụng xử lý nước thải nuôi tôm	Trường Đại học Quy Nhơn	2016-2019	HD1
6	Mai Thị Thanh	Nghiên cứu tổng hợp, biến tính vật liệu khung hữu cơ – kim loại ZIFs và ứng dụng	Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế	2014-2017	HD2

Tôi xác nhận những thông tin được ghi ở trên là hoàn toàn chính xác, nếu có gì sai trái tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm.

Gia Lai, ngày 15 tháng 01 năm 2026

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ

Người khai
(Ký, họ và tên)

Nguyễn Phi Hùng